TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày: 06/5/2022.

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Trường Xuân.

Nghề nghiệp: Công chức – Công tác tại Hội cựu chiến binh huyện M , tỉnh Sóc Trăng.

- Ông Huỳnh Văn Hiệp.

Nghiệp nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Tiểu LoA – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện M .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Nhường – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M , tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo:* Trần Thanh B , sinh ngày 22 tháng 9 năm 2003, tại huyện M , tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp T , xã T , huyện M , tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Trần B , sinh năm 1983 (S) và bà Trần Thị Bích L , sinh năm 1982 (C); Ah chị em ruột: 03 người (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006); Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 09/3/2022, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Thanh B :* Ông Võ Tuấn H – Luật sư trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (*Theo Quyết định cử*

Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng số 205/QĐ-TGPL ngày 05/7/2021), (có mặt).

- Bị hại: Ông Hồ Văn Đ , sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N , xã N , huyện M , tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đặng Việt A , sinh ngày 05/10/2003 (có mặt).

ĐKTT: Ấp 4, thị trấn L , huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi ở hiện nay: Số 468/28, đường Lý Thường Kiệt, khóm 3, phường 4, thành phố S , tỉnh Sóc Trăng (Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu – Bộ Công A).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thanh B và Đặng Việt A là bạn bè quen biết nhau, cả hai đều không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài, Trần Thanh B và Đặng Việt A đã cùng nhau 02 lần thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô của người khác tại khu vực xã T , huyện M , tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 08/12/2020, B cùng với A đi bộ quanh khu vực ấp Tắc Gồng, xã T , huyện M để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến chuồng bò của bà Yên Thị Bích N thì B và A phát hiện chiếc xe môtô biển số 83H5-5399, nhãn hiệu Fashion, màu sơn: Xanh của bà Yên Thị Bích N đang đậu bên trong trong chuồng bò, phía ngoài chuồng bò có lưới bao quanh, không ai trông coi. B mới dở tấm lưới để cho A chui vào trong chuồng bò dẫn chiếc xe ra ngoài và cả hai đắt xe đi thêm 100 mét thì B bứt dây điện, nổ máy xe và điều khiển chiếc xe trên chở A đi về quán Sóng Tình thuộc khu vực phường 3, thành phố S , tỉnh Sóc Trăng để tìm người bán xe, nhưng không có ai mua. Sau đó, thì A và B dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Khi hành vi phạm tội của A và B bị phát hiện thì chiếc xe này đã bị Công A thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL.HĐĐGTS ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự trên địa bàn huyện M , kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số 83H5-5399, nhãn hiệu: Fashion, màu sơn: Xanh, tại thời điểm mất trộm có giá trị là: 1.500.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 22 giờ ngày 11/12/2020, B điều khiển xe mô tô biển số 83H5-5399 (xe lấy trộm ngày 08/12/2020) chở A đi xung quanh khu vực xã T để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi trên đường lộ đal ngAg vuông tôm của ông Cao Hùng thuộc ấp Trà Bết, xã T , huyện M , tỉnh Sóc Trăng thì B và A phát hiện có 03 chiếc xe mô tô đậu ở dưới gốc cây ngay tại bờ ruộng, cách lộ khoảng 50 mét, không có người trông coi, B dừng xe lại ở ngoài lộ đal chờ, còn A xuống xe đi đến nơi 03 chiếc xe đang đậu và lấy trộm 01 chiếc xe mô tô biển số: 83P1- 952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu vàng-đen của ông Hồ Văn Đ . Sau khi lấy trộm được xe, thì A và B đem chiếc xe về nhà trọ (gần cây xăng 206, đường Lê Hồng Phong, phường 3, thành phố S , tỉnh Sóc Trăng).

Sau đó, B và A dẫn chiếc xe Sirius vừa trộm được ra chợ Mỹ Phương bán với số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo không xác định được bán cho ai, chiếc xe không thu hồi được. Số tiền bán xe B và A chia nhau chơi game hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1908/KL.HĐĐGTS ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 83P1-952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: Vàng-đen, tại thời điểm mất trộm có giá trị là: 6.390.000 đồng.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ và trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là bà Yên Thị Bích N gồm:

- 01 (một) xe mô tô, biển số: 83H5-5399, nhãn hiệu FASHION, màu sơn: Xanh; Số máy: 2FMH00045653; Số khung: H6RS61004941, đã quan sử dụng, còn hoạt động. Hiện xe trong tình trạng tháo mất biển số, được sơn lại màu nâu, xe không có đèn chiếu sáng, không bửng chắn bùn.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì Trần Thanh B và Đặng Việt A bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A huyện M khởi tố vụ án, khởi tố bị cA. Riêng bị cA Trần Thanh B được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng sau đó bỏ trốn khỏi địa phương và bị truy nã theo Quyết định truy nã số 01/QĐ-ĐTTH ngày 17/01/2022. Đối với Đặng Việt A ngoài 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp với Trần Thanh B còn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp trong vụ án khác cùng với các bị cA khác, nên Cơ quan Điều tra Công A huyện M đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 14/02/2022, tách hành vi của Đặng Việt A ra để điều tra, truy tố trong vụ án khác.

Đến ngày 09/3/2022 thì Trần Thanh B bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSMX ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M , đã truy tố đối với bị cáo Trần Thanh B về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thanh B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là bị cáo đã cùng với Đặng Việt A thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bà Yên Thị Bích N và lấy trộm tài sản của bị hại Hồ Văn Đ , cụ thể: Vào khoảng 23 giờ ngày 08/12/2020 tại ấp Tắc Gồng, xã T , huyện M , tỉnh Sóc Trăng bị cáo và Đặng Việt A lấy trộm môtô biển số: 83H5-5399, nhãn hiệu Fashion, màu sơn: Xanh của bà Yên Thị Bích N . Đến khoảng 22 giờ ngày 11/12/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83H5-5399 (xe lấy trộm ngày 08/12/2020 của bà Bích N) chở A đi xung quanh khu vực xã T và tại khu vực ấp Trà Bết, xã T , huyện M , tỉnh Sóc Trăng bị cáo và A lấy trộm của ông Hồ Văn Đ một chiếc xe mô tô biển số: 83P1- 952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu vàng-đen. Tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại ông Hồ Văn Đ yêu cầu bị cáo Trần Thanh B và Đặng Việt A bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe mô tô biển số: 83P1- 952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius theo giá trị đã định giá là 6.390.000 đồng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Việt A thừa nhận có cùng với bị cáo Trần Thanh B hai lần đi lấy trộm tài sản như bị cáo đã khai là đúng, cụ thể: Vào khoảng 23 giờ ngày 08/12/2020 Đặng Việt A đã cùng với bị cáo B lấy trộm môtô biển số: 83H5-5399, nhãn hiệu Fashion, màu sơn: Xanh của bà Yên Thị Bích N tại khu vực ấp Tắc Gồng, xã T , huyện M ; Khoảng 22 giờ ngày 11/12/2020, B điều khiển xe mô tô biển số 83H5-5399 (xe lấy trộm ngày 08/12/2020 của bà Bích N) chở A đi xung quanh khu vực xã T và tại ấp Trà Bết, xã T , huyện M A cùng với B lấy trộm của ông Hồ Văn Đ một chiếc xe mô tô biển số: 83P1- 952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu vàng-đen.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 16/CT-VKSMX ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M , áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91, Điều 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh B . Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thanh B từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585; khoản 1 Điều 586; 589 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và Đặng Việt A , buộc bị cáo và Đặng Việt A liên đới bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe mô tô biển số: 83P1- 952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius cho ông Hồ Văn Đ với số tiền là 6.390.000 đồng. Về vật chứng: Bà Yên Thị Bích N đã nhận lại tài sản bị mất và vật chứng đã được xử lý tại cáo trạng số 11/CT-VKSMX ngày 28/02/2020 trong vụ án khác (theo Quyết định tách vụ án số 01 ngày 14/02/2022) nên không đặt ra xem xét. Đề nghị áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy BA Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên về án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, Luật sư trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sóc Trăng là người bào chữa cho bị cáo Trần Thanh B trình bày ý kiến: Thống nhất với tội dAh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố đối với bị cáo Trần Thanh B . Thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, khi phạm tội bị cáo Trần Thanh B chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có nhân thân tốt, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo B . Thống nhất sự tự nguyện của bị cáo cùng Đặng Việt A liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Hồ Văn Đ số tiền 6.390.000 đồng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên cho bị cáo mức án thấp hơn mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa.

Trong phần lời nói sau cùng: Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công A huyện M , Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị hại ông Hồ Văn Đ vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, tại giai đoạn điều tra, bị hại ông Hồ Văn Đ đã có lời khai, việc vắng mặt của bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại.

Về nội dung:

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Thanh B thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là do không có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo cùng với Đặng Việt A đi lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, cụ thể: Vào khoảng 23 giờ ngày 08/12/2020, tại ấp Tắc Gồng, xã T , huyện M , tỉnh Sóc Trăng khi đến chuồng bò của bà Yên Thị Bích N , thì bị cáo và A phát hiện chiếc xe môtô biển số: 83H5-5399, nhãn hiệu Fashion, màu sơn: Xanh của bà Yên Thị Bích N đang đậu trong chuồng bò, không ai trông coi, B mới dở tấm lưới bao quanh chuồng bò để cho A chui vào trong dẫn chiếc xe ra ngoài và đi thêm 100 mét thì B bứt dây điện, nổ máy xe điều khiển chiếc xe trên chở A đi về quán Sóng Tình thuộc khu vực phường 3, thành phố S , tỉnh Sóc Trăng để tìm người bán xe, nhưng không có ai mua. Sau đó, bị cáo và A sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 22 giờ ngày 11/12/2020, Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83H5-5399 (xe lấy trộm ngày 08/12/2020 của bà Bích N) chở A đi xung quanh khu vực xã T tìm tài sản lấy trộm, khi đi đến vuông tôm của ông Cao Hùng tại ấp Trà Bết, xã T thì phát hiện và lấy trộm của ông Hồ Văn Đ một chiếc xe mô tô biển số: 83P1- 952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu vàng-đen. Sau khi lấy trộm được xe, thì A và B đem chiếc xe về nhà trọ (gần cây xăng 206, đường Lê Hồng Phong, phường 3, thành phố S , tỉnh Sóc Trăng). Sau đó, B và A dẫn chiếc xe Sirius vừa trộm được ra chợ Mỹ Phương bán với số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo không xác định được bán cho ai, chiếc xe không thu hồi được. Số tiền bán xe B và A chia nhau chơi game hết.

[4] Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL.HĐĐGTS ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự trên địa bàn huyện M , kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số 83H5-5399, nhãn hiệu: Fashion, màu sơn: Xanh, tại thời điểm mất trộm có giá trị là 1.500.000 đồng.

Đối với lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là chiếc xe mô tô biển số 83H5-5399, nhãn hiệu: Fashion, màu sơn: Xanh của bà Yên Thị Bích N nêu trên, tại thời điểm mất trộm có giá trị là 1.500.000 đồng, không thuộc trường hợp tính tổng giá trị để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A huyện M không truy tố đối với lần trộm này và đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Thanh B , Đặng Việt A .

[5] Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 1908/KL.HĐĐGTS ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô biển số: 83P1-952.26, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: Vàng-đen, tại thời điểm mất trộm có giá trị là 6.390.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Trần Thanh B và Đặng Việt A chiếm đoạt vào ngày 11/12/2020 là 6.390.000 đồng.

[6] Xét lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với tAg vật thu hồi được; biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Cho nên có đầy đủ căn cứ để khẳng định bị cáo Trần Thanh B phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như sau: *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…"* Do đó, Cáo trạng số 16/CT-VKSMX, ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M , đã truy tố đối với bị cáo Trần Thanh B về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối với bị cáo Trần Thanh B , khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhưng bị cáo cùng đồng ý với Đặng Việt A rủ nhau thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì bị cáo muốn có tiền để tiêu xài, nhưng không phải lao động nên bị cáo đã có hành vi cố ý lấy trộm tài sản của người khác, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại một cách trái pháp luật, gây hoang mang, bức xúc cho người dân và ảnh hưởng xấu đến A ninh, trật tự, A toàn xã hội ở địa phương. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm để răn đe, giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thanh B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm. Ngoài ra,

khi bị cáo Trần Thanh B phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi tại khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

[10] Đối với Đặng Việt A là đồng phạm cùng với bị cáo Trần Thanh B thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan Điều tra Công A huyện M đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 14/02/2022 truy tố đối với Đặng Việt A và đã được kết luận, truy tố theo Cáo trạng số 11/CT-VKSMX ngày 28/02/2022 (đã được xét xử tại bản án số 21/2022/HS-ST ngày 05/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện M) trong vụ án khác, nên không đặt ra xem xét.

[11] Đối với lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là chiếc xe mô tô biển số 83H5-5399, nhãn hiệu: Fashion, màu sơn: Xanh của bà Yên Thị Bích N , tại thời điểm mất trộm có giá trị là 1.500.000 đồng, không thuộc trường hợp tính tổng giá trị để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công A huyện M không truy tố đối với lần trộm này và đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Thanh B , Đặng Việt A là có căn cứ.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hồ Văn Đ yêu cầu bị cáo Trần Thanh B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Việt A bồi thường thiệt hại cho ông giá trị chiếc xe mà bị cáo và Đặng Việt A lấy trộm không thu hồi được, theo giá trị đã định giá là 6.390.000 đồng. Tại phiên Tòa, bị cáo B và Đặng Việt A đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Đô số tiền 6.390.000 đồng, nên Hội đồng xét xử thống nhất ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên, buộc bị cáo B và Đặng Việt A liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Hồ Văn Đ số tiền 6.390.000 đồng.

[13] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu và đã được xử lý trong vụ án khác nên không đặt ra xem xét.

[14] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Lời đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo Trần Thanh B về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo tại các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 là có căn cứ chấp nhận. Về việc đề nghị áp dụng mức hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị, xét thấy: Tội trộm cắp tài sản hiện nay đang trở nên phổ biến và diễn biến phức tạp tại địa phương, trong vụ án này, mặc dù khi phạm tội bị cáo B chưa thành niên, nhưng tại thời điểm phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì bị cáo muốn có tiền nhưng không muốn lao động nên đã cố ý cùng Đặng Việt A thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Nên vấn đề người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[16] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Việt A phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh B phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91, Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Trần Thanh B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Thanh B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Việt A liên đới bồi thường thiệt hại tài sản bị chiếm đoạt cho ông Hồ Văn Đ số tiền 6.390.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại ông Hồ Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo Trần Thanh B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Việt A chậm trả số tiền bồi thường thiệt hại nêu trên cho ông Hồ Văn Đ , thì Trần Thanh B và Đặng Việt A phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời giao và số tiền chậm trả tại thời điểm Thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu và đã được xử lý trong vụ án khác nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm:

- Bị cáo Trần Thanh B phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trần Thanh B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Việt A phải liên đới chịu 319.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại ủy ban nhân dân nơi cư trú) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Ái Mỹ

Nơi nhận:
- TAD tỉnh ST;
- VKSND huyện MX;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Người bào chữa.
- Chi cục THA.MX;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Hỗ trợ tư pháp CAMX;
- Lưu hồ sơ.